

THƯ VIỆN ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG XU THẾ HỘI NHẬP*

TS. LÊ VĂN VIẾT - THS. VỐTHU HƯƠNG

Ở nước ta, từ trước tới nay, trong quan niệm của nhiều người, luôn coi thư viện, trong đó có thư viện đại học là giảng đường thứ hai. Vì thư viện đại học có một chức năng hết sức quan trọng trong giáo dục đại học: phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập, đào tạo, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và quản lý của nhà trường. Tuy nhiên trên thực tế cách đây không lâu, ở nhiều nơi, thư viện trường đại học còn quá nghèo nàn, thiếu thốn về cơ sở vật chất cũng như vốn tài liệu, đội ngũ cán bộ thư viện ít về số lượng, chất lượng đào tạo chưa thật như ý. Mặc dù những năm gần đây, các thư viện trường đại học đã được quan tâm hơn nhưng so với yêu cầu vẫn còn nhiều điều cần giải quyết.

VAI TRÒ CỦA THƯ VIỆN ĐẠI HỌC

Thư viện đại học cũng như thư viện của bất cứ cơ sở giáo dục nào khác đều thực hiện một số vai trò chính sau:

- Đó là nơi mà học sinh, sinh viên có những cơ hội để khám phá, thực hành và phát triển những kiến thức đã thu nhận được; là nơi học sinh, sinh viên có thể tự mình nêu ra những câu hỏi, vấn đề, tìm tòi và hình thành những câu trả lời. Việc sử dụng các thư viện trường đại học hiện đại sẽ tạo lập cho học sinh, sinh viên những phẩm chất học tập độc lập, có khả năng lý giải các thông tin và

biến chúng thành kiến thức tự có của mình. Các kỹ năng tin học, học tập, phẩm chất công dân của sinh viên được hình thành trong quá trình sử dụng thư viện sẽ theo họ đi suốt cuộc đời.

- Đó là nơi giảng viên, sinh viên được cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, chất lượng giảng dạy và học tập của họ.

- Trong thư viện trường đại học, người học và người dạy có thể củng cố, mở rộng, nâng cao các bài giảng, bài học trên lớp, đáp ứng các nhu cầu nghiên cứu, học tập, giải trí...

- Thư viện trường đại học là nơi mọi sinh viên đều có điều kiện ngang nhau để thoả mãn nhu cầu của mỗi cá nhân, không phân biệt người giàu, người nghèo, không phân biệt màu da, chính kiến...

NHẬN DIỆN THƯ VIỆN ĐẠI HỌC VIỆT NAM

Hiện nay, cả nước có hơn 250 thư viện, học viện, trường đại học, cao đẳng (gọi chung là thư viện đại học). Cùng với sự quan tâm và đầu tư thích đáng của Đảng và Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là các Bộ chủ quản, hoạt động của thư viện đại học đã có nhiều khởi sắc. Các dự án giáo dục đại học hiện đại hoá thư viện của Chính phủ, cùng nhiều dự án từ các nguồn tài chính khác đã tạo cơ hội cho thư viện đại học có điều kiện phát triển. Bên cạnh đó, các thư viện đại học của nước ta còn rất yếu kém,

* Bài viết dựa trên tham luận được trình bày tại Hội thảo "Khoa học và thực tiễn hoạt động thông tin - thư viện" nhân kỷ niệm 10 năm thành lập Trung tâm TT - TV Đại học Quốc gia Hà Nội

gặp nhiều khó khăn trong quá trình phát triển của mình.

Để nhận diện thư viện đại học nước ta hiện nay, đáng lẽ chúng tôi phải tiến hành một cuộc khảo sát công phu tất cả hay phần lớn các thư viện đại học nước ta. Nhưng do không có nhiều thời gian nên chúng tôi phải sử dụng kết quả của các đồng nghiệp và cũng chỉ bao quát được một số thư viện nhất định tại Tp. Hồ Chí Minh. Mặc dù các thư viện này có lịch sử khá lâu và hoạt động trong một địa bàn rất phát triển về kinh tế và quan tâm đến đầu tư cho giáo dục - đào tạo, nhưng những số liệu dưới đây cũng không thể đại diện cho toàn thể các thư viện đại học nước ta. Tuy vậy, có thể lấy kết quả khảo sát này để "ngoại suy" ra hiện trạng của các thư viện đại học Việt Nam.

Kết quả khảo sát thư viện của 9 trường đại học lớn ở Tp. Hồ Chí Minh như Bách Khoa, Kinh tế, Khoa học xã hội và nhân văn, Y Dược, Khoa học tự nhiên, Công nghiệp, Dân lập Kỹ thuật công nghiệp, Ngân hàng, Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh cho ta một số số liệu chính sau đây:

- Về diện tích 9 nhà thư viện:

+ Diện tích: 18.643 m², bình quân hơn 2.000 m²/thư viện.

+ Chỗ ngồi đọc: 4.758 chỗ, bình quân hơn 500 chỗ ngồi đọc/thư viện.

+ Đăng ký sử dụng: 97.020 người, bình quân gần 11.000 bạn đọc/thư viện.

- Về vốn tài liệu:

+ Sách và giáo trình: 143.439 tên/432035 bản, bình quân gần 15.000 tên tài liệu và 45.000 bản sách/thư viện.

+ Tạp chí: 3.559 tên, bình quân gần 60 tên/thư viện;

Ngoài ra, còn có hơn 13 nghìn luận án, luận văn, khóa luận.

Chủ yếu là những tài liệu truyền thống, tài liệu điện tử chỉ chiếm khoảng 10% số tài liệu trên. Ngoài ra, các thư viện còn liên kết với nhau mua quyền truy cập online tới một số CSDL.

- Về nguồn nhân lực: 175 người, bình quân gần 20 cán bộ/thư viện.

- Về máy tính: 968 máy, bình quân hơn 107 máy tính/thư viện.

- Về dịch vụ chủ yếu:

+ Biên soạn các bản thư mục (thư mục sách mới, thư mục chuyên đề...)

+ Đọc tại thư viện, mượn về nhà;

+ Đáp ứng thông tin;

+ Phòng đọc đa phương tiện (mới có ở 4/9 thư viện).

+ Dịch vụ Internet: tất cả 9 thư viện đều có dịch vụ này, nhưng chỉ có 8 thư viện tổ chức phòng Internet hoặc Tra cứu riêng⁽¹⁾.

Như vậy, nếu tính cho số lượng bạn đọc (97.020 người) sử dụng ở 9 thư viện này thì mỗi bạn đọc có 1,45 tên tài liệu, gần 5 bản sách (trong đó phần lớn là giáo trình), 100 bạn đọc mới có một máy tính (nếu toàn bộ máy tính kia dành cho phục vụ bạn đọc), 0,2 m²/bạn đọc (kể cả diện tích dành cho kho tài liệu và các mục đích khác), 1 cán bộ thư viện phải phục vụ hơn 550 bạn đọc... Với một tiềm lực như thế, làm sao các thư viện đại học của nước ta có thể thực hiện tốt được vai trò nâng cao trình độ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của các trường.

THƯ VIỆN ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRƯỚC XU THẾ HỘI NHẬP THẾ GIỚI

- Thư viện đại học Việt Nam không thể tách rời và luôn chịu sự tác động mạnh mẽ của xu thế hội nhập thế giới và khu vực. Cũng giống như nhiều nước khác Việt Nam luôn coi giáo dục là chìa khóa dẫn đến thành công trên con đường phát triển kinh tế, xã hội của

(1) Dương Thúy Hương. Xây dựng vốn tài liệu điện tử tại một số thư viện trường đại học trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh: luận văn thạc sĩ chuyên ngành khoa học thư viện. - Tp. Hồ Chí Minh, ĐHKHXH&NV, 2006. - 129 tr.

đất nước.

- Xu thế toàn cầu hoá về kinh tế có tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của ngành giáo dục và đào tạo, đặc biệt là sự tác động mạnh mẽ đến hệ thống thư viện đại học.

- Sự phát triển của nền kinh tế tri thức đã làm thay đổi diện mạo xã hội, làm thay đổi phương thức làm việc, học tập và giải trí của con người, làm thay đổi căn bản nhiều đặc tính văn hoá - giáo dục đã hình thành qua nhiều thế hệ người Việt Nam. Trong xã hội đó, thông tin trở thành nguồn lực phát triển quan trọng mà ai chiếm lĩnh được nó sẽ là người thống trị thế giới.

- Xu thế giao lưu văn hoá toàn cầu, trong đó có toàn cầu hóa nguồn lực thông tin dẫn tới sự thay đổi về chất trong truyền tải, tiếp nhận và xử lý thông tin. Con người không chỉ tiếp nhận thông tin từ thư viện mình đang được phục vụ mà còn của các thư viện khác trong nước và hơn thế nữa - của toàn thế giới. Vì thế, lượng thông tin sẽ nhiều hơn, phong phú hơn, các công trình nghiên cứu có chất lượng hơn, nhanh hơn, tránh được sự trùng lặp một cách không cần thiết.

Trong bối cảnh quốc tế như vậy, thư viện đại học Việt Nam phải đối mặt với những cơ hội và thách thức nhất định.

Về cơ hội:

- Nước ta đang tiến hành cải cách và đổi mới giáo dục đại học mà mục tiêu là cải cách việc dạy và học. Ở đó, sinh viên tự mình tiếp cận tới tri thức, thầy giáo chỉ giữ vai trò là người hướng dẫn, người trọng tài đánh giá hoạt động tiếp nhận tri thức một cách sáng tạo của sinh viên. Đồng thời, việc áp dụng hệ thống tín chỉ trong giảng dạy và học tập bậc đại học ở nước ta thời gian tới với nguyên tắc cơ bản 1 giờ thầy lên lớp thì sinh viên bắt buộc phải tự học 3 giờ sẽ làm tăng vai trò của thư viện.

- Có môi trường phát triển năng động và thích nghi với xu thế toàn cầu hoá hợp tác đa

phương, cạnh tranh để phát triển trên cơ sở tri thức, khoa học và công nghệ. Các trường đại học quốc tế với những thư viện hiện đại sẽ được thành lập ngày càng nhiều ở nước ta. Đó là chất kích thích, là hình mẫu để các thư viện đại học nước ta học tập, làm theo. Một số tổ chức phi lợi nhuận quốc tế đã cấp cho một số trường đại học nước ta từ 4 triệu đến 9 triệu USD để xây dựng thư viện - trung tâm học liệu hiện đại như Đại học Huế, Đà Nẵng, Cần Thơ...

- Nhà nước Việt Nam đã bắt đầu nhận thức và quan tâm tốt hơn tới các thư viện đại học. Từ khoảng 10 năm nay, Nhà nước ta đã vay vốn của Ngân hàng Thế giới để thực hiện Dự án phát triển giáo dục, theo đó nhiều trường đại học được vay 600.000 USD để xây dựng và từng bước hiện đại hoá thư viện của mình. Cá biệt có thư viện được đầu tư khá lớn như Thư viện Đại học Bách khoa Hà Nội với hơn 200 tỷ đồng...

Về thách thức:

- Thực trạng chung của Giáo dục & Đào tạo nước ta chưa bắt nhịp với những đổi mới về kinh tế và hội nhập, do đó thư viện các trường đại học Việt Nam cũng ở trong tình trạng đó.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của phần lớn thư viện đại học còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu trong hoạt động.

- Trình độ ngoại ngữ và tin học của đại bộ phận cán bộ thư viện đại học chưa theo kịp tốc độ hội nhập và phát triển của đất nước và của ngành giáo dục đại học Việt Nam.

- Nhu cầu dùng tin ngày càng cao của người sử dụng hiện nay và khả năng đáp ứng chưa đầy đủ, chưa tốt nhu cầu đó từ phía các thư viện đại học.

- Hành lang pháp lý cho hoạt động thư viện đại học còn thiếu và chậm được đổi mới. Có lẽ hiện chỉ có một văn bản pháp quy về thư viện đại học là *Quy định về tổ chức và hoạt động của thư viện trường đại học* được

Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp ban hành tại Quyết định số 688/ĐH ngày 14-7-1986.

- Trình độ ngoại ngữ của giảng viên và sinh viên đại học của nước ta rất thấp nên họ rất ngại và khó khăn trong việc đọc và lĩnh hội thông tin bằng ngoại ngữ. Mặt khác, thói quen thầy đọc (có khi thầy đọc những gì đã viết ra từ vài chục năm trước), trò ghi (và học những gì thầy đọc) chắc còn lâu mới thay đổi được (nguyên nhân chính là thiếu giáo trình, tài liệu tham khảo) nên cũng sẽ ảnh hưởng tới việc sử dụng thư viện của họ.

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH THƯ VIỆN ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

Từ những gì trình bày ở trên, chúng tôi xin đưa ra một số nét chính sau đây của thư viện đại học Việt Nam hiện đại:

- Về vị thế của những trường đại học: Phải là một tổ chức tương đương một khoa của trường đại học; có con dấu và tài khoản riêng, để các thư viện chủ động trong công tác.

- Cán bộ thư viện nên được coi như là một giảng viên, được hưởng lương như giảng viên đứng lớp.

- Có bộ sưu tập lớn các tài liệu phù hợp với chuyên ngành đào tạo của nhà trường phục vụ cho mục đích học tập, nghiên cứu khoa học và giải trí của thầy và trò. Bộ sưu tập này gồm các ấn phẩm, tài liệu điện tử (mua, tự tạo, download từ mạng...). Riêng đối với tài liệu truyền thống (ấn phẩm) cần phải tăng rất nhiều về tên và bản tài liệu. Nếu so sánh với tiêu chuẩn của thư viện đại học tư của Malaixia⁽²⁾ (với quy định mỗi sinh viên phải có ít nhất 12 bản sách trong thư viện) thì các thư viện của chúng ta phải phấn đấu nhiều (ta mới có 4,5 bản sách/1 người đọc chứ chưa phải là trên 1 sinh viên). Trong vài năm tới,

các thư viện đại học cần phát triển vốn tài liệu truyền thống với định mức 9 bản/1 sinh viên (Malaixia quy định mỗi tên sách chỉ nhập vào thư viện nhiều nhất 3 bản). Ngoài ra, theo quy định của Malaixia, mỗi năm số sách đó phải tăng từ 2 - 5%.

- Có các máy tính và các công nghệ khác ở thế hệ mới nhất để giúp giảng viên và học sinh, sinh viên sử dụng các nguồn lực học tập điện tử, các phương tiện truyền thông hiện đại và sử dụng các chương trình học tập từ xa. Sử dụng phần mềm tích hợp để tự động hóa hoàn toàn các khâu nghiệp vụ thư viện. Ngoài ra, phải có các phần mềm khác nữa. Tạo mạng LAN đủ mạnh, an ninh mạng bảo đảm và nối kết với internet. Riêng máy tính dành cho người dùng trong vài năm tới phải đạt tỷ lệ 1 máy tính/50 sinh viên (Malaixia quy định: 1 máy tính/25 sinh viên).

- Trang thiết bị của thư viện phải hấp dẫn, hiện đại và tiện sử dụng.

- Có không gian cho việc học, đọc sách, vui chơi, giải trí. Sinh viên có thể đến thư viện học một mình, học theo nhóm hoặc trao đổi, tọa đàm về những gì đã thu nhận được qua tài liệu. Các thư viện cần có phòng cho các lớp học trong thư viện vì giờ tự học của sinh viên tăng lên. Các phòng đọc của thư viện phải đảm bảo chỗ ngồi cho sinh viên với tỷ lệ cứ 50 sinh viên có 1 chỗ ngồi trong phòng đọc (Malaixia quy định: 1 chỗ ngồi/30 sinh viên); cứ 30 giảng viên có một chỗ ngồi trong thư viện (Malaixia quy định: 1 chỗ ngồi/20 giảng viên. Mỗi chỗ ngồi trong phòng đọc, phòng tra cứu của thư viện đại học tư Malaixia được quy định có diện tích là 25 ft^(*) vuông). Còn ở ta quy định là 2,5m^{2(**)}

- Mỗi thư viện đại học phải có đội ngũ nhân viên thư viện được đào tạo tốt về chuyên môn (tốt nghiệp đại học) và những

(2) Các số liệu về thư viện đại học tư của Malaixia sử dụng trong bài này đều lấy từ: Tiêu chuẩn cho các thư viện đại học tư Malaixia: đã được xem xét lại năm 2002, sử dụng cho 5 năm// Hội đồng chuyên ngành về tiêu chuẩn thư viện trường cao đẳng và đại học tư Malaixia; Đàm Viết Lâm dịch. - H., 2003. - 14 tr. (vi tính).

(*) 1 ft (foot) = bộ = 0,3048 m.

(**) Thông tư 56/2003/TT-BVHTT của Bộ VH-TT hướng dẫn chi tiết về điều kiện thành lập thư viện và thủ tục đăng ký hoạt động thư viện. - H., 2003. - Tr.3.

người trợ lý. Hiện nay nước ta chưa có tiêu chuẩn để xác định biên chế trong các thư viện nói chung và thư viện đại học nói riêng nên mỗi nơi có biên chế mỗi khác. Nhìn chung là ở tất cả các thư viện nước ta không có đủ biên chế để triển khai các hoạt động như mong muốn. Chúng ta cứ xét điều đó qua quy định sau đây của Malaixia dành cho các thư viện trường đại học tư. Malaixia phân ra 3 loại cán bộ thư viện: chuyên nghiệp, trợ lý cho chuyên nghiệp, phục vụ. Mỗi loại như thế có yêu cầu về đào tạo nghiệp vụ riêng. Rất tiếc là trong tài liệu chúng tôi có không thấy ghi tiêu chuẩn đào tạo của các loại đó, nhưng nói nôm na theo kiểu Việt Nam thì "chuyên nghiệp" là đại học, "trợ lý" là trung cấp và "phục vụ" là sơ cấp. Theo quy định của Malaixia thì một trường đại học tư có dưới 1.000 sinh viên sẽ có 1 thư viện với biên chế như sau:

- Chuyên nghiệp 5 (đảm nhận các công việc: quản lý, bổ sung, biên mục, mượn, tra cứu);
- Trợ lý: 10
- Phục vụ: 5.

Nếu số sinh viên vượt quá 1.000, nhân viên thư viện sẽ được bổ sung theo tỷ lệ sau:

Loại nhân viên	Nhân viên bổ sung theo yêu cầu	Cho số lượng sinh viên
Chuyên nghiệp	1	400
Trợ lý	1	200
Phục vụ	1	800

Như vậy, cứ tăng thêm 400 sinh viên thì thư viện được bổ sung thêm 1 nhân viên chuyên nghiệp, 2 trợ lý và 0,5 nhân viên phục vụ.

Nhân viên thư viện đại học phải biết chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ. Theo quy định của nước ta, nếu nhân viên nào tốt nghiệp ngành thư viện thì phải học thêm chuyên ngành của trường mình phục vụ, nếu tốt nghiệp ngành khác thì phải học thư viện⁽³⁾.

- Có bộ máy tra cứu - tìm tin hiện đại, tiện lợi, có các chỉ dẫn giúp người sử dụng dễ dàng "nắm" được thư viện. Có chương trình đào tạo người dùng tin giúp cho việc sử dụng các thư viện và nguồn lực của chúng ta trở nên dễ dàng và hiệu quả.

- Triển khai các sản phẩm và dịch vụ thư viện - thông tin giúp cho người dùng tin, mỗi cá nhân được đáp ứng tốt nhất nhu cầu đọc và thông tin của mình.

- Kinh phí: mỗi thư viện phải được đầu tư cho hoạt động chuyên môn của mình bằng từ 10 - 20% tổng số ngân sách hàng năm của một trường đại học.

NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện những gì trình bày ở trên về thư viện đại học Việt Nam cần phải có một số điều kiện chủ yếu sau:

1. Xây dựng hệ thống văn bản pháp quy đối với thư viện đại học, trong đó có những chuẩn về vốn tài liệu, biên chế, chỗ ngồi, kinh phí...

⁽³⁾ Thông tư 56/2003/TT-BVHTT của Bộ Văn hoá - Thông tin hướng dẫn chi tiết về điều kiện thành lập thư viện và thủ tục đăng ký hoạt động thư viện. - H.,2003. - 6 tr. (vi tính).

2. Có sự quan tâm của các nhà quản lý ngành giáo dục: đó là lãnh đạo các trường và các cơ quan quản lý cấp trên của trường đại học. Các thư viện đại học phải được đầu tư tốt mới thực hiện được các chức năng của mình. Đầu tư trên các phương diện sau:

- Đội ngũ cán bộ thư viện;
- Tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện;
- Tăng cường nguồn lực thông tin;
- Mở rộng các sản phẩm và dịch vụ thư viện - thông tin phù hợp với từng đối tượng, từng người;
- Chuẩn hoá về chuyên môn nghiệp vụ.

3. Tăng cường sự hợp tác liên kết giữa thư viện các trường đại học, liên kết hoạt động giữa thư viện đại học với các cơ quan thông tin thư viện, các tổ chức nghiên cứu và đào tạo khác trong việc phát triển vốn tài liệu, đáp ứng nhu cầu đọc và thông tin của giảng viên và sinh viên.

KẾT LUẬN

Muốn cho nền giáo dục đại học nước ta sánh vai với các cường quốc năm châu, thì Nhà nước, chủ các trường đại học phải đầu tư mạnh mẽ cho các thư viện. Nếu muốn cho giáo dục đại học đáp ứng được nhu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước thì thư viện phải đẩy mạnh, mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Thúy Hương. Xây dựng vốn tài liệu điện tử tại một số thư viện trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: luận văn thạc sĩ chuyên ngành khoa học thư viện. - Tp. Hồ Chí Minh, ĐHKHXH&NV, 2006. - 129 tr.

2. Lê Văn Viết. Xu hướng phát triển của thư viện trường học ở các nước công nghiệp phát triển//Sách giáo dục và thư viện trường học. -

2003. - T.1. - Tr.25 - 26.

3. Thông tư 56/2003/TT-BVHTT của Bộ Văn hoá - Thông tin hướng dẫn chi tiết về điều kiện thành lập thư viện và thủ tục đăng ký hoạt động thư viện. - H.,2003. - 6 tr. (vi tính).

4. Tiêu chuẩn cho các thư viện đại học tư Malaixia: đã được xem xét lại năm 2002, sử dụng cho 5 năm// Hội đồng chuyên ngành về tiêu chuẩn thư viện trường cao đẳng và đại học tư Malaixia; Đàm Viết Lâm dịch. - H. 2003. - 14 tr. (vi tính).

Thư viện đại học có một chức năng hết sức quan trọng trong giáo dục đại học: phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập, đào tạo, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và quản lý của nhà trường. Mặc dù những năm gần đây, các thư viện trường đại học đã được quan tâm hơn nhưng so với yêu cầu vẫn còn nhiều điều cần giải quyết. Xuất phát từ lòng yêu nghề, quan tâm tới hoạt động thư viện, đặc biệt là thư viện các trường đại học Việt Nam trong xu thế hội nhập, nhóm tác giả bài viết đã nghiên cứu, tổng kết và đưa ra những nhận định cơ bản về thư viện đại học Việt Nam qua những phần chính sau: Vai trò của thư viện đại học; Nhận diện thư viện đại học Việt Nam; Thư viện đại học Việt Nam trước xu thế hội nhập; Mô hình thư viện đại học Việt Nam trong thời gian tới; Những giải pháp thực hiện.

Academic libraries play an important role in higher education: supporting the teaching, learning, training, research, application of scientific advancement and management activities of an academic institution. Although academic libraries has gained more attention recently, there are still some issues. With enthusiasm with the profession, especially academic libraries in integration trend, the authors have studies, reviewed and provided general overview of the academic libraries in vietnam: role of academic libraries, their identification, academic libraries in Vietnam in the integration threshold, academic library model in the coming years, and recommendations.